

2. Công ty cổ phần:

- Công ty cổ phần May Việt Hà,
- Công ty cổ phần May Vĩnh Tiến,
- Công ty cổ phần Việt Hải,
- Công ty cổ phần Cơ khí Dệt May Thủ Đức,
- Công ty cổ phần May Việt Long.

II. Các công ty có vốn góp của Công ty mẹ:

1. Các Công ty trách nhiệm hữu hạn từ hai thành viên trở lên:

- Công ty trách nhiệm hữu hạn May Việt Hồng,
- Công ty trách nhiệm hữu hạn May Việt Tân,
- Công ty trách nhiệm hữu hạn May Tiến Thuận.

2. Các Công ty cổ phần:

- Công ty cổ phần May Việt Hưng,
- Công ty cổ phần May Việt Thịnh.

3. Các Công ty liên doanh nước ngoài:

- Công ty trách nhiệm hữu hạn liên doanh sản xuất tấm bông PE (GOLDEN-VTEC),
- Công ty trách nhiệm hữu hạn sản xuất kinh doanh tấm bông PE Hà Nội (EVC),
- Công ty trách nhiệm hữu hạn liên doanh sản xuất Nút nhựa Việt Thuận,
- Công ty trách nhiệm hữu hạn liên doanh sản xuất Mex Việt Phát./.

CÁC BỘ**BỘ CÔNG NGHIỆP**

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp số 39/2004/QĐ-BCN ngày 13/5/2004 về việc chuyển Nhà máy Pin Cao su Xuân Hòa thuộc Công ty Cao su Sao Vàng thành Công ty cổ phần Pin Xuân Hòa.

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG NGHIỆP

Căn cứ Nghị định số 55/2003/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 64/2002/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp nhà nước thành công ty cổ phần;

Xét đề nghị của Tổng công ty Hóa chất Việt Nam (Công văn số 364/CV-HĐQT ngày 16 tháng 4 năm 2004), Phương án cổ phần hóa Nhà máy Pin Cao su Xuân Hòa thuộc Công ty Cao su Sao Vàng và Biên bản thẩm định Phương án của Ban Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp Bộ ngày 07 tháng 5 năm 2004;

Theo đề nghị của Ban Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp và Vụ trưởng Vụ Tổ chức - Cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:**Điều 1. Phê duyệt Phương án cổ phần**

hóa Nhà máy Pin Cao su Xuân Hòa thuộc Công ty Cao su Sao Vàng (doanh nghiệp thành viên hạch toán độc lập của Tổng công ty Hóa chất Việt Nam) gồm những điểm chính như sau:

1. Cơ cấu vốn điều lệ:

Vốn điều lệ của Công ty cổ phần là 5.741.300.000 đồng (năm tỷ, bảy trăm bốn một triệu, ba trăm ngàn đồng chẵn).

Tỷ lệ cổ phần bán cho người lao động trong Nhà máy là 100%.

2. Giá trị thực tế của Nhà máy Pin Cao su Xuân Hòa thuộc Công ty Cao su Sao Vàng tại thời điểm ngày 30 tháng 11 năm 2003 để cổ phần hóa (Quyết định số 364/QĐ-TCKT ngày 03 tháng 3 năm 2004 của Bộ Công nghiệp) là 16.442.371.189 đồng. Trong đó, giá trị thực tế phần vốn Nhà nước tại Nhà máy là 5.741.382.145 đồng.

3. Ưu đãi cho người lao động trong Nhà máy.

Tổng số cổ phần bán ưu đãi cho 290 lao động trong Công ty là 57.413 cổ phần với giá trị được ưu đãi là 1.722.390.000 đồng. Trong đó, số cổ phần bán ưu đãi trả chậm cho 56 lao động nghèo là 11.302 cổ phần, trị giá 791.140.000 đồng.

4. Về chi phí cổ phần hóa, đào tạo lại lao động và giải quyết lao động dôi dư của Nhà máy, Công ty Cao su Sao Vàng làm thủ tục, báo cáo Tổng công ty Hóa chất Việt Nam và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo các quy định hiện hành.

Điều 2. Chuyển Nhà máy Pin Cao su

Xuân Hòa thuộc Công ty Cao su Sao Vàng thành Công ty cổ phần Pin Xuân Hòa:

- Tên giao dịch quốc tế: XUANHOA BATTERY JOINT STOCK COMPANY;

- Tên viết tắt: XUBACO;

- Trụ sở đặt tại: phường Xuân Hòa, thị xã Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Điều 3. Công ty cổ phần kinh doanh các ngành nghề:

- Sản xuất pin các loại;

- Kinh doanh, xuất nhập khẩu các loại pin và nguyên vật liệu, máy móc phục vụ sản xuất, kinh doanh pin;

- Kinh doanh các ngành nghề khác phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 4. Công ty cổ phần Pin Xuân Hòa là pháp nhân theo pháp luật Việt Nam kể từ ngày được cấp đăng ký kinh doanh, thực hiện hạch toán kinh tế độc lập, được sử dụng con dấu riêng, được mở tài khoản tại ngân hàng theo quy định của pháp luật, hoạt động theo Điều lệ của Công ty cổ phần và Luật Doanh nghiệp.

Điều 5. Tổng công ty Hóa chất Việt Nam và Công ty Cao su Sao Vàng có trách nhiệm chỉ đạo Nhà máy Pin Cao su Xuân Hòa tổ chức bán cổ phần và tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần đầu Công ty cổ phần Pin Xuân Hòa theo đúng quy định hiện hành.

Giám đốc và Kế toán trưởng Công ty Cao su Sao Vàng có trách nhiệm điều hành công việc của Nhà máy cho đến khi bàn giao toàn bộ vốn, tài sản, lao động,

đất đai cho Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty cổ phần.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng thuộc Bộ, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Tổng công ty Hóa chất Việt Nam, Giám đốc Công ty Cao su Sao Vàng, Giám đốc Nhà máy Pin Cao su Xuân Hòa và Chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty cổ phần Pin Xuân Hòa chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG NGHIỆP

Thứ trưởng

Nguyễn Xuân Thúy

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ số 11/2004/QĐ-BKHCN ngày 13/5/2004 ban hành Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Trung tâm Thông tin Khoa học và Công nghệ Quốc gia.

BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Nghị định số 54/2003/NĐ-CP

ngày 19/5/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ và Nghị định số 28/2004/NĐ-CP ngày 16/01/2004 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 54/2003/NĐ-CP;

Xét đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thông tin Khoa học và Công nghệ Quốc gia và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Trung tâm Thông tin Khoa học và Công nghệ Quốc gia trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo và thay thế Quyết định số 247/QĐ-TCCB ngày 04/5/1994 về việc ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Trung tâm Thông tin - tư liệu khoa học và công nghệ Quốc gia của Bộ trưởng Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường (nay là Bộ Khoa học và Công nghệ).

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Giám đốc Trung tâm Thông tin khoa học và công nghệ Quốc gia và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Hoàng Văn Phong